



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÂM CHI' HIẾU
Last Middle First

Current Address: 117A Yersin, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, Hồ Chí Minh City

Date of Birth: November 25th 1943 Place of Birth: Gia Định, VN

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Junior Grade/Executive Officer and Defense Officer Đông Tam Naval base, TF. 214
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From May 1975 To September 1980
Years: 5 Months: 5 Days: 5

3. SPONSOR'S NAME: None
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
Mrs. NGAN NGUYEN, 1032 Saddlewood Drive, San Jose, CA 95121 - Telephone _____	Cousin
Mrs. TAI QUYEN NGUYEN, 2561 Wrightson Dr. Jacksonville FL 32223	Wife's Cousin
Mrs. QUOI QUYEN NGUYEN, 1311 Easter St. Jacksonville FL 32211 Pl: (904) 743-6175	Wife's Cousin

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: Sept 26, 1989

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ LÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LÂM CHI HIỆU
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : November 25th 1943 / Giồng Vấp, Giồng
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Năm)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Male Female (Nu): /
 MARITAL STATUS Single (Doc than): / Married (Co lap gia dinh): Married
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 117A Yersin, Phường (17) Phạm Ngũ Lão, Quận 1
 (Dia chi tai Viet-Nam) Hồ Chí Minh City Viet Nam
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Yes No (Khong) /
 If Yes (Neu co): From (Tu): May 1975 To (Den): September 1980
 PLACE OF RE-EDUCATION: Last camp Gia-Trung, Gialai-Kontum, S Viet Nam
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiep): Out of work /
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): /
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant Junior Grade RVN Navy
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Executive Officer/Defence
Officer/Dong Tam Naval Base Date (nam): 1975
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Yes
 IV Number (So ho so): /
 No (Khong): /
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): Six (06)
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 117A Yersin Phuong Pham
Ngũ Lão, Quận 1, Hồ Chí Minh City Viet Nam
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
(relative) QUOI QUYEN NGUYEN
1311 EASTER ST #2 JACKSONVILLE, FLA 32211
 U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): /
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): His wife's cousin
 NAME & SIGNATURE: LAM CHI HIEU, 117A Yersin QUẬN NHẤT HỒ CHÍ MINH
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT city, VIETNAM
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) Hiệu
 DATE: Sept 26 1989
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÂM CHI HIẾU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN-THỊ-CẨM-NHUNG	24-7-1948/Saigon	Wife
LÂM-HOÀ-HIỆP	13-2-1970/Saigon	Son
LÂM-THỊ-CẨM-HỒNG	31-8-1971/Saigon	Daughter
LÂM-HOÀ-HIÊN	11-7-1973/Govap	Son
LÂM-HIẾU-HẢO	18-11-1975/Saigon	Son
LÂM-HIẾU-HẢI	28-10-1984/Saigon	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

INTAKE FORM (Two Copies)
 MAU DON VE LY-LICH

HỒ SƠ BỐ TÚC

NAME (Ten Tu-nhan) : LÂM CHI HIỆU
 Last (Ten Ho) Middle (Giua) First (Ten gọi)
 DATE, PLACE OF BIRTH : November 25th 1943 / Gò Vấp, Gia Định
 (Nam, noi sinh) Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): Male Female (Nu): /
 MARITAL STATUS Single (Doc than): / Married (Co lap gia dinh): Married
 (Tình trạng gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 117A Yersin, Phường (17) Phạm Ngũ Lão, Quận 1
 (Địa chỉ tại Việt-Nam) Hồ Chí Minh City Viet Nam
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) Yes No (Khong) /
 If Yes (Neu co): From (Tu): May 1975 To (Den): September 1980
 PLACE OF RE-EDUCATION: Last camp Gia-Trung, Gialai-Kontum, S. Viet Nam
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiệp): Out of work /
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): /
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Lieutenant Junior Grade, RVN Navy
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chuc vu): Executive Officer/Defence
Officer/Dong Tam Naval Base Date (nam): 1975
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): Yes
 IV Number (So ho so): /
 No (Khong): /
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): Six (06)
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi tiep
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 117A Yersin Phuong Pham
Ngũ Lão, Quận 1, Hồ Chí Minh City Viet Nam
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao tro):
(Relative) QUOI QUYEN NGUYEN
 U.S. CITIZEN (Quoc tich Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): /
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): His wife's cousin
 NAME & SIGNATURE: LAM CHI HIEU, 117A Yersin, QUẬN NHẤT HỒ CHÍ MINH
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT city, VIETNAM
 (Ten, Chu ky, Địa chỉ và Điện thoại của người diện đơn này) hiu
 DATE: Sept 26 1989
 Month (Thang) Day (Ngày) Year (Năm)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÂM CHI' HIẾU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN-THỊ-CẨM-NHUNG	24-7-1948/Saigon	Wife
LÂM-HOÀ-HIỆP	13-2-1970/Saigon	Son
LÂM-THỊ-CẨM-HÔNG	31-8-1971/Saigon	Daughter
LÂM-HOÀ-HIÊN	11-7-1973/Govap	Son
LÂM-HIẾU-HẢO	18-11-1975/Saigon	Son
LÂM-HIẾU-HẢI	28-10-1984/Saigon	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

Jacksonville, ngày 27 tháng 12 năm 1989.

Kính Gửi: Bà Khúc Minh Thu
Chủ tịch Hội Gia Đình Tù Nhân Chính Trị Việt Nam.
P.O Box 5435
Arlington, VA 22205-0635.

Kính thưa Bà,

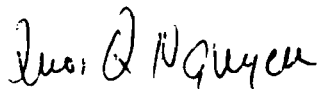
Ngày 11 tháng 4 năm 1989, tôi có gởi đến Bà một số văn kiện và một đơn xin được sang Hoa Kỳ của ông Lâm Chi Hiếu. Hôm nay theo sự chỉ dẫn của Bà, tôi xin gởi tiếp đến Bà một số giấy tờ của ông Hiếu mà tôi mới vừa nhận được từ Việt Nam để Bà cứu xét.

Kính thưa Bà, Ông Lâm Chi Hiếu là một cựu sĩ quan trong Quân-Lực Việt-Nam Công-Hoà thuộc binh chủng Hải quân. Ông Hiếu đã bị công sản giữ trong trại "cải tạo" hơn 5 năm. Ông Hiếu và vợ con hiện đang sống trong tình trạng khổ sở thiếu tự do và đang trong chờ sự giúp đỡ để sớm rời Việt-Nam.

Chúng tôi kính xin Bà và quý vị trong Hội vui lòng vận động giúp Ông Hiếu và gia đình sớm rời Việt Nam để sang Hoa Kỳ.

Chúng tôi xin thành thật cảm ơn sự giúp đỡ của Bà.

Kính,



Nguyễn Quyên Quới

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022301833



Họ tên: LÂM CHÍ HIẾU

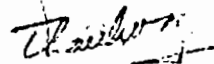
Sinh ngày: 25-11-1943

Nguyên quán: Gò Vấp,

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú: 117A Yersin,

Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT KIỂNG HOẶC DI HÌNH	
		Sẹo chấm đuôi mây phải.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 20 tháng 08 năm 1986	
		Ký/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
		 Lê Thanh Văn	



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 020266027

Họ tên NGUYỄN THỊ CẨM-

NHUNG

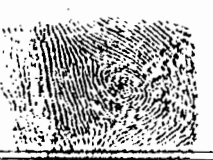
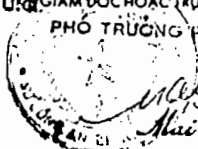
Sinh ngày 24-07-1948

Nguyên quán Quận I,

Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú 117A Yersin,

Thành phố Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Phật	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
NGÓN TRỎ TRÁI		Sẹo chằm cách 2cm trên trước đầu mày trái.	
		Ngày 5 tháng 9 năm 1978	
NGÓN TRỎ PHẢI		T. U. Q. GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN PHÓ TRƯỞNG PHÒNG CSI	
		 Thái Văn Cẩn	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022701467

Họ tên LÂM THỊ CẨM HỒNG



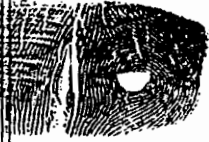
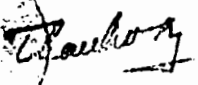
Sinh ngày 31-8-1971

Nguyên quán Quận 1,

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú 117A Yersin,

Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
	NGÓN TRỎ TRÁI	DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
		Nốt ruồi nổi cách 4cm dưới trước móp phải.	
	NGÓN TRỎ PHẢI	Ngày 19 tháng 8 năm 1986 TÁ GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN  Le Thanh Van	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022316735

Họ tên LÂM HOÀ HIỀN

Sinh ngày 11-7-1973

Nguyên quán Gò Vấp,

TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú 117A Yersin

Phường 17, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh.



Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH	
NGON TRÁI		Sạc chặm cách 0,5cm trên sau đầu, may phải.	
		Ngày 01 tháng 3 năm 1988	
NGON TRÁI		Kính Giám Đốc HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
		 Chánh Vũ Việt Chanh	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 002001466

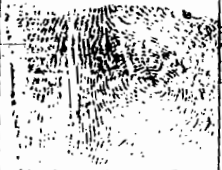
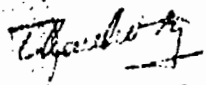
Họ tên LÂM HÒA HIỆP



Sinh ngày 13-02-1970

Nguyên quán Quận 1,
TP. Hồ Chí Minh.

Nơi thường trú 117A Yersin,
Quận 1, TP. Hồ Chí Minh.

Dân tộc: Kinh		Tôn giáo: Thiên Chúa	
		DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DỊ-HÌNH	
NGÓN TRỎ TRÁI		Sọc chấm cách 4cm trên sau mép phải.	
		Ngày 1 tháng 8 năm 1986	
NGÓN TRỎ PHẢI		TS/GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN	
		 Lô Thanh Văn	

QUESTIONNAIRE FOR ODP APPLICANTS

A-Basic Identification Data

Date: August 31st 1986

- 1-Name: LÂM - CHI - HIẾU
- 2-Other name: none
- 3-Date/Place of birth: 25 November 1943 - Gò Vấp, Gia Định, South Vietnam
- 4-Residence address: 117A Yersin, P.17, Quận 1, Hồ Chí Minh city
- 5-Mailing address: 117A Yersin, P.17, Q.1, Hồ Chí Minh city
- 6-Current Occupation: Former Lieutenant Junior Grade, RVN Navy
X.O. Đồng Tâm Naval Base. (from Apr. 1st 1975)
Daily artisan (with works that do not pay)

B-Relatives to accompany Me

(Note: Your spouse and unmarried children are the only relatives eligible to accompany you)

1-NGUYEN-THI CAM-NHUNG	24-7-1948	Saigon	F	M	Wife
2-LÂM-HOÀ-HIỆP	13-2-1970	Saigon	M	S	Son
3-LÂM-THI-CAM-HONG	31-8-1971	Saigon	F	S	Daughter
4-LÂM-HOÀ-HIÊN	11-7-1973	Gò Vấp	M	S	Son
5-LÂM-HIẾU-HẢO	18-11-1975	Saigon	M	S	Son
6-LÂM-HIẾU-HAI	28-10-1986	Saigon	M	S	Son

C-Relatives Outside Vietnam - None

D-Complete Family Listing (Living/Dead)

Name

Address

- 1-Father: LÂM-VĂN-TAM (L), 33/321 Nguyen van Nghi, P.7, Q. Gò Vấp, HCM city
- 2-Mother: NGUYỄN-THI-CONG (L) - id -
- 3-Spouse: NGUYỄN-THI-CAM-NHUNG (L), 117A Yersin, P.17, Q.1, HCM city, VN
- 4-Former spouse (if any): None
- 5-Children
 - ①-LÂM-HOÀ-HIỆP (L), 117A Yersin, P.17, Q.1, HCM city
 - ②-LÂM-THI-CAM-HONG (L) - id -
 - ③-LÂM-HOÀ-HIÊN (L) - id -
 - ④-LÂM-HIẾU-HẢO (L) - id -
 - ⑤-LÂM-HIẾU-HAI (L) - id -
- 6-Siblings
 - ①-NGUYỄN-NGOC-TUYẾN (L), 5/55 Nguyễn Đình Chiểu, P.5, Q.3, HCM city
 - ②-NGUYỄN-NGOC-PHÁT (L) Nguyễn Du, P.5, Q. Gò Vấp, HCM city
 - ③-LÂM-CHÍ-THẢO (L), 33/321 Nguyễn-văn Nghi, P.7, Q. Gò Vấp
 - ④-LÂM-CHÍ-THIÊN (L) - id -
 - ⑤-LÂM-CHÍ-HIÊN (L) - id -

⑥-LÂM-CHI-HIỆU(L) 33/321, Nguyễn-văn-Nghị, P.7, Q. GoVap, HCM City

⑦-LÂM-CHI-HIỆU(L) — — —

⑧-LÂM-CHI-HANH(L) — — —

E-Employment by US Government, Agencies or Other US Organizations of You or Your Spouse

None

F-Service with GVN or RVNAF by You or Your Spouse

1-Name of person serving LÂM-CHI-HIỆU

2-Dates from April 14th 1967 To April 30th 1975

3-Last rank RVN Navy. Lieutenant JG

4-Ministry/Office/Military Unit. Đông Tam Naval Base, TF. 214

5-Name of Supervisor/C.O. Lt Cdr NGUYỄN-XUÂN-BIÊN

6-Reason for leaving Collapse of GVN

7-Names of American Advisor(s) None

8-US Training Courses in VN. Patrol Officer T.F. ... (Sea float)

9-US Awards or Certificates None

Note. Former RVNAF Units

① Cadet of THU DUC Reserve School - Colonel LÂM-QUANG-THO

② Midshipman - HQ. 502 Lt Cdr TRINH QUAN XUÂN

③ Midshipman - HQ. 404 Lt Cdr PHAM UNG LUAT.

Lt Cdr MAI TRONG TRUAT

④-Ensign - HQ. 09 Lt Cdr. HUANG THE THAI

⑤-Ensign - RD. 594 - Lt --- (I don't remember) USN
in 1970* - RD. 553 - Lt --- (— — —) USN

⑥-Ensign - RPE 59, TF. 212 Lt TRAN VAN HOA EM
US Advisors - Lt. SMELLEY - Lt. PEPPER USN

⑦-Lt JG - RPE 59, TF. 212 Lt Cdr TRAN THANH KHAI
Operations Officer of Joint Forces US-VN-KPC,
Staff Officer of Admiral MATTHEWS, USN
with Cdr WRIGHT, USN

(Major) Cdr GARNER, USMC ... etc.

US Advisor - Lt GOODWIN USN

aboard USS YRDM-21 in 1970-1972

with Cdr. NGUYỄN-XUÂN-SON, RVNN

Cdr NGUYỄN VAN MAY, RVNN

⑧-Lt JG - RPE 59, TF. 212 - Lt Cdr PHAM THANH SUI

⑨-Lt JG - Đông Tam Naval base, TF. 214 - Lt Cdr NGUYỄN XUÂN BIE
Defense Officer then Executive Officer (XO)
Promoted Lt. on RVNN Annual list 1975

I don't have any diploma or certificate
Or Training Outside Vietnam of You or Your Spouse
None

II - Re-education of You or Your Spouse

1 - Name of Person in Reeducation

LÂM - CHI - HIẾU

2 - Total time in Reeducation

(1) As a former RVNAF officer = 5 years 4 months

(2) As under another false name 7 months

Under Local Police Watch 12 months

3 - Still in Re-education No

Name of Person in Re-education: All the family (5 members)
in 5 months (no paper)

I - Any additional Remarks

(1) All of the papers relating my job with the RVN Navy were taken away by The SRVN. I only remember

- former ID Card n° 343 1833 dated Ap. 3rd 1970, Saigon 2

- former Driver's license n° 03397 dated Jun. 12th 1969, K&C 3682

(2) I have sent to Your Office 3 (three) requests

- n° 182 on Dec. 25th 1980

- n° 345 on Ap. 2nd 1982

- n° number on Aug. 1st 1982

enclosed

a- 3 job photographs

b- 6 birth certificates

c- 1 marriage certificate

d- 2 mercantile officer's diplomas

e- 1 release certificate

- another request to The Australian Government

(3) I was a Mercantile officer aboard SHELL Tankers before being a RVNN officer. And I am a single worker, daily worker in Mechanic Company of Quận 4 / HCM city because of my starving family, in a very awkward situation, eating pigs' food, sleeping on cemented floor.

(h) So I beg You will give my application a very good and fast favourable consideration and give me some words very soon

Signature dc/mms

Date August 31st 1986

J- Please list here All Documents Attached
to This Questionnaire

- 1 (one) Release certificate
- 1 (one) Marriage certificate
- 7 (seven) birth certificates
- 2 (Two) Mercantile officer's diplomas
- 7 (seven) Jobs photographs
- 1 (One) Family photograph

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
ĐÔ - THÀNH SAIGON

TRÍCH - LỤC CHỨNG - THƯ HÔN - THÚ

Quận Nhi

Số hiệu 141 / 1969

*

TÊN HỌ NGƯỜI CHỒNG LÂM - CHI - HIỀU

nghề - nghiệp Quân - nhân

sinh ngày hai mươi lăm tháng mười một năm một ngàn chín
trăm bốn mươi ba tại Hạnh - Thông - xã (Gia - Định)

cư trú tại K.B.C. 3328

tạm trú tại K.B.C. 3328

Tên họ cha chồng LÂM - VĂN - TÂM (sống)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng NGUYỄN - THỊ - CONG (sống)

(Sống chết phải nói)

TÊN HỌ NGƯỜI VỢ NGUYỄN - THỊ - CẨM - NHUNG

nghề - nghiệp Tư - chức

sinh ngày hai mươi bốn tháng bảy năm một ngàn chín
trăm bốn mươi tám tại Saigon

cư trú tại Saigon, 117 Đắc - Sĩ - Yersin

tạm trú tại -

Tên họ cha vợ NGUYỄN - MINH - CẢNH (sống)

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ VÕ - THỊ - TÍNH (chết)

(Sống chết phải nói)

Ngày lập hôn - thú 15 tháng 04 năm 1969

Vợ chồng khai có hay không lập hôn khế

ngày tháng năm

tại

MIỄN TẾ - PHÍ
HỒ - SƠ QUAN - ĐỘI

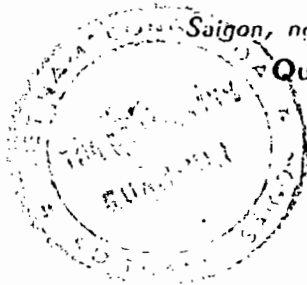
TRÍCH LỤC Y BỒN CHÍNH :

Saigon, ngày 24 tháng 04 năm 1969

Quận - Trưởng Quận Nhi

Viên - Chức Hộ - Tịch,

DƯƠNG HỮU XƯƠNG



VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ
République du Viêt-Nam

BỘ TƯ-PHÁP
Département de la Justice

BỘ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN
Service Judiciaire du Sud Viêt-Nam

PHÒNG LỤC-SỰ TOÀ

SAIGON

(GREFFE DU TRIBUNAL DE

S/6

BẢN TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH
(Extrait du registre des actes de naissance)

Hành Thông Xã

Cladinh

(NAM-PHẦN)
(Sud Viêt-Nam)

NĂM 1953
(Année)

SỐ HIỆU 645
(Acte No)

Tên, họ đứa con nít (Nom et prénom de l'enfant)	Lâm Chí Hiếu
Nam, nữ (Sexe de l'enfant)	Con trai
Sinh ngày nào (Date de naissance)	25-11-1953
Sinh tại chỗ nào (Lieu de naissance)	Hành Thông Xã
Tên, họ cha (Nom et prénom du père)	Lâm Văn Tấn
Cha làm nghề gì (Sa profession)	Instituteur
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Hành Thông Xã
Tên, họ mẹ (Nom et prénom de la mère)	Nguyễn Thị Dung
Mẹ làm nghề gì (Sa profession)	Nông gia
Nhà cửa ở đâu (Son domicile)	Hành Thông Xã
Vợ chánh hay thứ (Son rang de femme mariée)	Vợ chánh

Chúng tôi
(Nous)

Chánh-án Toà
(Président du Tribunal)

chứng cho hợp pháp chữ ký tên của
(Certifions l'authenticité de la signature de)

Ông
(M.)

Chánh-Lục-sự Toà-án sở tại.
(Greffier en Chef du Tribunal)

ngày 11-12-1953 196

CHÁNH-ÁN,

(LE PRÉSIDENT),

Hành Thông Xã
Ngày 20-7-1954

Giá tiền:
(Coût)

Diễn-lai số:
(Quittance No) 2337

Trích y bản chánh,
(Pour extrait conforme)

SAIGON, ngày 11-12-1953
CHÁNH LỤC-SỰ,
(LE GREFFIER EN CHEF)



TRẦN THỊ CẨM

PRÉFECTURE DE SAIGON

RÉPUBLIQUE DU VIÊT-NAM

ÉTAT CIVIL

SAIGON

ANNÉE 19⁴⁸

Acte N° 752

EXTRAIT DU REGISTRE DES ACTES DE NAISSANCE
DE LA VILLE DE SAIGON (SUD VIÊT-NAM)

L'an mil neuf cent quarante huit (1948)

et le vingt quatre Juillet, neuf heures

NGUYEN THI CAM NHUNG

est né à Saigon, un enfant du sexe féminin

qui a reçu les nom et prénoms de NGUYEN THI CAM
NHUNG

dont le père est NGUYEN MINH CÂN, agent au Port de Commerce
de Saigon-Cholon

et la mère VO thi Tinh, sans profession, son épouse

Mentions marginales :

- N E A N T -

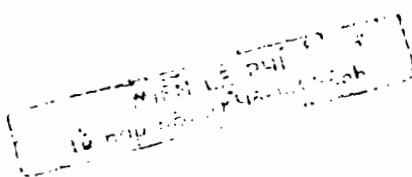
POUR EXTRAIT CONFORME : H.6

Saigon, le 18 Juin 19 73

P. Le Préfet de Saigon et p. d.
LE CHIFF DU BUREAU DE L'ÉTAT-CIVIL

Leuk

KHON THI-DINH



Mẫu HT2/P3

Thành phố, tỉnh: Đà Nẵng

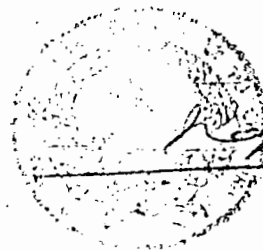
GIẤY KHAI SINH

Số 271
Quyển số 1/122

[illegible]

Họ và tên	Lâm Chiếu Thái		Nam, nữ	Nam
Sinh ngày tháng, năm	Ngày 28 Tháng 10 Năm 1998			
Nơi sinh	Xã Tam Đông, H.			
Khai về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	Lâm Chiếu Hiếu 1993		Nguyễn Thị Cẩm Nhung 1998	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt		Việt	
Nghề nghiệp	Công nhân viên		Công nhân viên	
Nơi ĐKNK thường trú	Số 117A B. Nguyễn		Số 117A B. Nguyễn	
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Nguyễn Thị Bích Ngọc			

Dăng ký ngày 25 tháng 11 năm 1991
TM/UBND Quản lý Ký tên, đóng dấu
(ghi rõ họ, tên, chức vụ)



ĐẠI HỘI VĂN PHÒNG

Nguyễn Văn Thọ

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ	
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhận đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập — Tự do — Hạnh phúc
GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Số : ... 126350 ... CN
Họ và tên chủ hộ : ... Nguyễn Chi Cẩm Nhung ...
Ấp, ngõ, số nhà : ... 117 H ...
Thị trấn, đường phố : ... Đại N. Yersin ...
Xã, phường : ... 18 ...
Huyện, quận : ... 180 ...
Ngày ... 10 tháng 10 năm 1982 Trưởng công an : ... 2100 I ... (Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)
Công chứng viên
Số NK 3 :

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cán bộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
01	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	con	nữ	24.7.1948	020266027	Cháo viên	1.10.1976		
02	Lâm Hoà Hiệp	con	nam	13.2.1970	022301466	Học sinh	1.10.76		
03	Lâm Thị Cẩm Hồng	con	nữ	31.8.1971	022301467	Học sinh	1.10.76		
04	Lâm Hoà Kiên	con	nam	11.7.1973	022301465	Học sinh	1.10.76		
05	Lâm Thiệu Hoà	con	nam	18.11.1975		Học sinh	1.10.76		
06	Lâm Thiệu Hải	con	nam	23.10.1974			16.11.1984		
07	Lâm Chi Hiếu	chồng	nam	1943	022301469		22-8-85		

LUTHERAN IMMIGRATION AND
REFUGEE SERVICE

QUESTIONNAIRE / AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
(To be completed by U.S. Relative)

SECTION 1

My name is QUOI QUYEN NGUYEN
Other names I have used NGUYEN QUYEN QUOI
My date of birth Dec 23, 1949
My place of birth Cholon, South VIETNAM
My present address _____

My phone number is _____

SECTION 2

I entered the U.S. on APR 19, 1980 (date) from VIETNAM (country)

My status in the U.S. is ☐ Parolee ☐ Permanent Resident
☒ U.S. Citizen ☐ Conditional Entrant

My ALIEN REGISTRATION NUMBER is: A-23 878.676

My NATURALIZATION CERTIFICATE NUMBER is: 12596256

Voluntary Agency USCC

SECTION 3

These are my immediate relatives whom I have requested to join me from Vietnam:

NAME	RELATIONSHIP TO ME	DATE & PLACE OF BIRTH	PRESENT ADDRESS VIETNAMESE EXIT PERMIT #	I HAVE FILE AN IMMIGRANT VISA PETITION	IF YES: CITY OF INS OFFICE	DATE FILED	DATE APPR.	COUNTRY PETITION WAS SENT TO:
LAM CHI HIEU - my Cousin's husband		Nov 25, 1943, Gia Dinh	117A Yersin Quân nhất, Ho CHI MINH City	NO	YES			
NGUYEN THICAM NHUNG	Cousin	July 24, 1948, Saigon	same					
LAM HOA HIEP	Nephew	Feb 13, 1970, Saigon	same as above					
LAM THI CAM HONG	Niece	August 31, 1971, Saigon	same as above					
LAM HOA HIEN	Nephew	July 11, 1973, Saigon	same as above					
LAM HIEU HAO	Nephew	Nov 18, 1975, Saigon	same as above					
LAM HIEU HAI	Nephew	Oct 28, 1984, Saigon	same as above					

These are persons whom I have requested to accompany my relative(s) from Vietnam:

_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____
_____	_____	_____	_____

SECTION 4

The following are persons whom I would like to join me from Vietnam (listed in SECTION 3). AND who were closely associated with U.S. programs, U.S. government organizations, or U.S. firms in Vietnam before April 1975:

NAME	DESCRIPTION OF ASSOCIATION (if possible include dates, positions, supervisors, nature of duties, awards, etc.)
LAM CHI HIEU	Lieutenant Jg RVN Navy, RVNAF promoted Lieutenant on Apr 1975, Executive Officer at Dong Tam Naval Base, TF 214, RVN Navy, RVNAF
	ex OJT at R.D 594 and R.D 553 (USN from 1969 to 1970). Staff Officer at US UN KPC Joint Forces Headquarters aboard USNS YRBH 21 (from 1970 - 1972)
	Bearing S.n 63A702641, RVN Navy, RVNAF.
	Being in "Reeducation Camps" by Communist from May 1975 to Sept 1980

SECTION 5

These are the rest of my family members NOT listed in SECTION 3. (Please include your parents, brothers, sisters, spouse, and children. Please include person who are deceased as well.)

NAME	RELATIONSHIP	DATE/PLACE OF BIRTH	PRESENT ADDRESS
BAU QUYEN NGUYEN	Father	Feb 16, 1916 VIETNAM (South)	6713 St Augustine Rd # 137, Jacksonville FL 32217
LOI THI LE	Mother	Aug 7, 1920 VIETNAM (South)	Same as above
NINH THI QUYEN NGUYEN	Sister	Nov 8, 1942 VIETNAM (South)	Same as above
THO QUYEN NGUYEN	Brother	May 23, 1951 VIETNAM (South)	Same as above
PHUOC THI QUYEN NGUYEN	Sister	Jan 23, 1953 VIETNAM (South)	Same as above
LOC THI QUYEN NGUYEN	Sister	June 11, 1954 VIETNAM (South)	Same as above
TOAN THI QUYEN NGUYEN	Sister	Apr 30, 1959 VIETNAM (South)	Same as above
TAI QUYEN NGUYEN	Brother	Dec 26, 1944, VIETNAM (South)	2561 WRIGHTSON DR, JACKSONVILLE, FL 32223

SECTION 6

If you are married:

NAME OF WIFE/HUSBAND	DATE/PLACE OF BIRTH	PRESENT ADDRESS
CHI KIM LE	May 6, 1966	

Give the date and place where you were married:

August 30, 1987, Jacksonville, Florida

SECTION 7

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature Xuan Q. Nguyen Date 11/27/89

Subscribed and sworn to before me

Signature of Notary Public

[Signature]

this 27th

November
day of 1989

Notary Public
State of Florida at Large
My Commission Expires:
January 22, 1993

My commission expires November
Notary Public
State of Florida at Large
My Commission Expires:
January 22, 1993

VIỆT - NAM CỘNG HÒA
ĐÔ - THÀNH SAIGON

Quận: NHI
Số hiệu: 1951B

TRÍCH - LỤC BỐ KHAI - SANH

Lập ngày 16 tháng 2 năm 1970 nvd/6

Tên họ đứa trẻ	LAM HOA HIEP
Con trai hay con gái	Nam
Ngày sanh	mười ba tháng hai năm một ngàn chín trăm bảy mươi, 3gio10'
Nơi sanh	Saigon, 1 Phạm ngu Lao
Tên họ người cha	LAM CHI HUU
Tên họ người mẹ	NGUYEN THI CAM NHUNG
Vợ chánh hay không có hôn thú	Vo Chanh
Tên họ người đứng khai	Nguyen thi Ru

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Saigon, ngày 13 tháng 6 năm 1973
Viên chức Hộ - Ích,

Hoa

NGUYEN NHON HAP

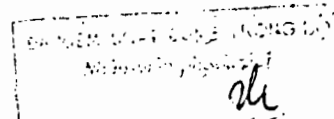
VIỆT-NAM CÔNG-HÒA

TỈNH GIA-ĐÌNH

QUẬN GỖ-VẤP

XÃ HẠNH-THÔNG

Số hiệu 1144

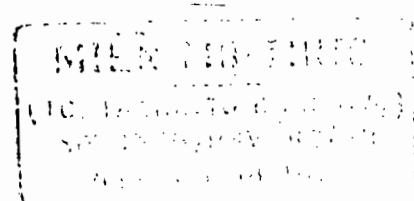


TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

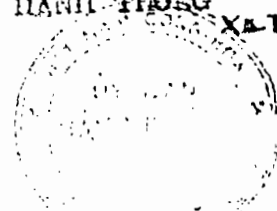
Lập ngày 14 tháng 7 năm 1973

Tên họ đứa trẻ . . .	Lâm hòa Hiếu
Con trai hay con gái . . .	Nam
Ngày sinh	Mười một tháng bảy năm 1973
Nơi sinh	Hạnh thông Xã
Tên họ người cha . . .	Lâm chí Hiếu
Tên họ người mẹ . . .	Nguyễn thị Cẩm Nhung
Vợ chánh hay không có hôn thú.	Vợ chánh
Tên họ người đứng khai . . .	Lâm chí Hiếu

TRÍCH-LỤC Ý BẢN CHANH



HẠNH-THÔNG ngày 25 tháng 07 năm 1973
Xã Trưởng kiêm Ủy-Vua Hộ I và II



Văn
VĂN-THÔNG

VIỆT - NAM CỘNG - HÒA
ĐÔ THỊ SAIGON
QUẬN: NHI
Số hiệu: 8937B

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

nvd/6

Lập ngày 2 tháng 9 năm 19 71

Tên họ đứa trẻ	LAM THI CAM HONG
Con trai hay con gái	Nu
Ngày sanh	bà mươi một tháng tam nam một ngàn chín trăm bảy mươi một, 1925
Nơi sanh	Saigon, 1 Phạm ngu Lao
Tên họ người cha	LAM CHI HIEU
Tên họ người mẹ	NGUYEN THI CAM NHUNG
Vợ chánh hay không có hôn thú	Vo Chanh
Tên họ người đứng khai	Nguyen thi Ru

MIỄN LỆ PHÍ
HỘ-SH. QUÂN-ĐỘI

TRÍCH LỤC Y BẢN CHÍNH

Saigon, ngày 13 tháng 6 năm 19 73

Viên chức Hộ-Vực,

NGUYỄN VĂN HỮU

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

ỦY BAN NHÂN DÂN C.M.

Quận H A I

Phường (Xã)

BẢN-SAO KHAI-SANH

Số hiệu 5 35

Năm 1976

Lập ngày 24 tháng 01 năm 1976

Họ tên	1 7 1 H I E U H A O
Trai hay gái	T r a i
Ngày, tháng, năm sinh	Ngày 17 tháng 01 năm 1976 Ngày sinh trên đây mười lăm, 17g10
Nơi sinh	Huyện Vĩnh An, TP. HỒ CHÍ MINH
Họ tên, quốc tịch cha	L A M H I E U 33/ Việt Nam
Họ tên, quốc tịch mẹ	H O A N H T H A P C A M K H U O N G 28/ Việt Nam
Cha mẹ có hôn thú không	Có hôn thú

SAO LỤC

Thành phố HỒ CHÍ MINH, ngày 24 tháng 5 năm 1976

ỦY VIÊN HỘ TỊCH



[Handwritten signature]

L A M V A N H I E U

From: LÂM-CHÍ-HIỆU

117A YERSIN Q.1

Hồ Chí Minh City V.N.

June 30th, 1988.

To: ORDERLY DEPARTURE PROGRAM

American Embassy

- BOX 58

APO SAN FRANCISCO 96346-0001

Dear Sirs,

I, undersigned LÂM-CHÍ-HIỆU, residing at 117A YERSIN F. 17, Q.1, Hồ Chí Minh City, being Lieutenant Jg, RVN Navy, promoted Lieutenant on Apr. 1975, XO of ĐỒNG TÂM Naval Base, TF 214, RVN Navy,

Would remind You that I myself have sent to Your ODP Office at Bangkok (Thailand) six (06) requests asking your humanitarian help with reference to:

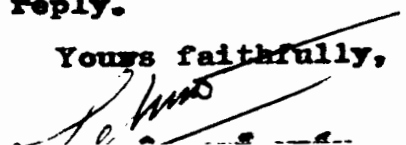
- N^o 182 dated 25Dec. 25th, 1980.
- N^o 345 dated AP. 2nd, 1982.
- No number dated Aug. 1st, 1982.
- N^o 648 dated Aug. 1st, 1986.
- N^o 031 dated Aug. 10th, 1987.

As you know, dear sirs, penniless jobless, in a very awkward situation, in charge of a starving family (one sickly wife and five children) I wish to apply for your help. We perish more and more.

Besides these requests, I have asking another ones to the HCR Office, the Ivory Coast Government, the Australian Government Before I was a Mercantile Navy Officer aboard French SHELL-DUTCH Tankers during three (3) years rolling up and down the East Sea. Nowadays, with this past, I find difficulties more and more to feel my sickly children.

So I wish to apply for your humanitarian help. I am most anxious to get your early reply and should be very grateful for a favourable consideration of my application. My sickly wife and children and I, we are awaiting your early reply.

Yours faithfully,



II7A Yersin - P.I7 - Quan I
Hố Chí Minh City
VIET NAM (South)

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE-
Pan Jaleham Building
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120
THAILAND

HoChiMinh City , Dec. 10th 1988,

Dear Sirs,
I, undersigned L. A. N. - C H I - H I E U
residing at II7A Yersin, P.I7, Quan I, Hố Chí Minh City
being Lieutenant Jg. RVN Navy, RVNAF., promoted Lieutenant
on Ap. 1975, Executive Officer at Dông Tâm Naval
Base, T.P. 214, RVN Navy, RVNAF,
ex-OJT at R.D. 594 and R.D. 553 (USN from 1969 to 1970),
Staff-Officer at US-VN-KPC Joint Forces Headquar-
ters aboard USNS-YRBM 21 (from 1970 to 1972)
bearing S.n. 63A702 641, RVN Navy, RVNAF
been Reeducated in Reeducation Camps from MAY 1975 to
SEPT. 1980, about 5 years 5 months 5 days,

have the honour to respectfully re-
mind You that myself I have sent to Your Office at Bangkok
(THAILAND) many applications, about more 7 (SEVEN) humble re-
quests begging Your Humanitarian Sponsorship to permit us,
my large family and I settle for good in the United States
as following:

- postal no 182, Dec. 25th 1980
- postal no 345, Ap. 2nd 1982
- postal no , Aug. 1st 1982
- postal no 648, Aug. 1st 1986
- postal no 03E, Aug. 10th 1987
- postal no , Jun. 30th 1988
- postal no , Nov. 10th 1988

enclosed each one all necessary documents refer-
ring to our cases. And as You know, Dear Sirs, forever in a ve-
ry great poverty, penniless, jobless, ill-health, I have in char-
ge of an ill-health large family (one sickly wife and five
underfed growing children). So we are in a very gigantic anxie-
ty to hear sooner and sooner from Your Office. Would You
please, Dear Sirs, take into account our emergency Case. My very
miserable family and I are dying. We have no closer relatives,
no closest relatives abroad but further friends and especial-
ly in the United States. My parents too old, my siblings do
not have the chance to leave the country because of poverty.
So we are always at death's door day after day. We should not
commit collective suicide because of Our Lord, The Almighty
Jesus Christ who saveth my short life many terrific occasions.
So we ought to survive with God's Bless thanks to alms, just
staying up forever Your Humanitarian Intervention happen at
our slums however with Job's patience. We cannot find out ap-
propriate words describing our dizzy situation, our ghostly
corpses. We are living upon nothing, increasing gigantic debts
by sending and sending our S.O.S. to Your So High Office.
So, Dear Sirs, would You please dare look into our request and
let us hear sooner,

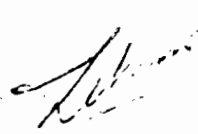
Besides these applications, we have asking Refugee Visas
to the H.C.N. Office, the Ivory Coast Government, the Australia
Government, the French Government enclosing my mercantile navy

officer's certificates graduated from R.V.N. Navigators College, Phu Tho, Saigon. I was a mercantile navy officer aboard French-Dutch ocean tankers from 1964 to 1967

According to the US-SRVN Agreement we are told to ask Exit Visas with the local Government. So like everybody, we have just sent our Exit Visas Requests for the whole family near the local government and are told to hand in right now the U.S. L.O.I. that until so far we cannot get from Your Office if we want to achieve the first steps of our Exit Visas Requests. So as You see, Dear Sirs, we have sent numerous formal applications to Your Office by registered airmail and we do not have the least chance to get Your so Precious L.O.I. nor the smallest document from. As You know, Dear Sirs, we are in need of Your Precious L.O.I.

So, Dear Sirs, hoping greatly You would take a very favourable consideration to our urgent application, wishing at last we can sooner and sooner get by the fastest way Your Precious L.O.I., awaiting very anxiously Your Earlier Precious Reply, we remain

Sincerely yours,



L A M - C H I - H I E U

P.S. We enclose here One(I) copy of Our exit visas request's receipt
-- Let us suggest Your Office an address to whom You can use if necessary :

Mr. LUONG THE CHAU
(a/c M^{me} NGUYEN THI CONG)
185 Avenue De La Couronne
1050 BRUXELLES
BELGIUM

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I
Số 121 / BN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

BIÊN NHẬN

CÔNG AN QUẬN I

Có nhận hồ sơ xin xuất cảnh

Đi: Tiêng xin đi định cư tại Mỹ
Của Ông, Bà Trần

Lâm Chi Thiệu

Địa chỉ: 117A Yessin P.17

Khi giải quyết cơ quan có thẩm quyền sẽ thông báo sau.

Ngày 22 tháng 9 năm 1968
Đ. Trưởng Công An Quận I

UAIH

T. Trần Văn Hạnh

Jacksonville, ngày 11 tháng 4 năm 1989

Kính gửi: Bà Khúc Minh Thu'
Chu-tịch Hội Gia-dinh Tu-nhân Chính-trị Việt-Nam
P.O.Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

Kính thưa Bà,

Tôi xin kính gửi chuyển đến Bà một số văn-kiện của Ông
Lâm Chí Hiếu,
một cựu quân-nhân trong Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa, hiện đang còn
ở Saigon với gia-dinh và đang trông chờ mọi sự giúp đỡ để sớm rời
Việt-Nam. Địa-chỉ của Ông Hiếu ở Việt-Nam:

Lâm Chí Hiếu
117A. Bắc-sì Yersin, P.17, Quan 1,
Thành-phố Hồ-Chí-Minh, Việt-Nam

Tôi kính xin nhờ Bà và quý vị trong Hội vui lòng vận-dòng
giúp Ông Hiếu được sang Hoa-kỳ.
Xin thành-thật cảm ơn Bà.
Kính,

Tài Q. Nguyen

Nguyễn Quyền Tài
655 W. 8th St
Jacksonville, FL 32209
USA

XXXXXX

FVPPA

P.O. Box 5435

Arlington, VA

22205-0635



Tai Q. Nguyen, M.D.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV # _____
VEWL.# _____
I-171 : ____ Yes, ____ No
EXIT VISA: ____ Yes ____ No

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LAM Chi U'EU
Last Middle First

Current Address 117A YERSIN F. 17 Q. I Hochiminh City VN

Date of Birth 1943 Place of Birth SAIGON

Previous Occupation (before 1975) 1st Lieut.
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates : From 5.75 To 9.80
(54)

3. SPONSOR'S NAME: FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOC.
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address & Telephone

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

Date Prepared: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

CÔNG AN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG AN QUẬN I

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Số 121 / BN

BIÊN NHẬN

CÔNG AN QUẬN I

Có nhận hồ sơ xin xuất cảnh

Đi: Tu ng. xin xic định cư tại Mỹ
Của Ông, Bà: Ông
Lâm Chi Hiếu

Địa chỉ: 117A Yessin P. 17

Khi giải quyết cơ quan có thẩm quyền sẽ thông báo sau.

Ngày 22 tháng 9 năm 1988

Đ Trưởng Công An Quận I

Mạnh

Trưởng Công An Quận I

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE
AMERICAN EMBASSY BOX.58
APO. San Francisco 96346-0001
U.S.A.

II7A Yersin - P.I7 - Quan I
Hồ Chí Minh City
VIET NAM (South)

Hồ Chí Minh City, June 30th 1988,

Dear Sirs,

I, undersigned L Â M - C H í - H I Ế U
residing at II7A Yersin, P.I7, Quan I, Hồ Chí Minh City, Vietnam S.
being Lieutenant Jg. RVN.Navy, promoted Lieutenant on ...I975,
Executive Officer of Đồng Tâm Naval Base, Task Force 214,
RVN.Navy, RVN.A.F.

would remind You that I myself have sent to Your
ODP. Office at Bangkok (Thailand) SIX (06) requests asking Your
Humanitarian Help with reference to:

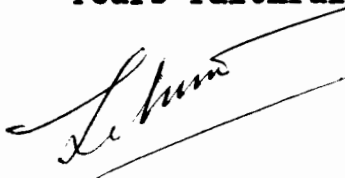
- no I83 dated 25th Dec. 1980
- no 345 dated 2nd Ap. 1982
-dated 1st Aug. 1982
- no 648 dated 1st Aug. 1986
- no 03I dated 10th Aug. 1987

As You knew, dear Sirs, penniless, jobless, in a very awkward
situation, in charge of a starving family (one sickly wife and
five children), I wish to apply for Your Help. We perish more and
more.

Besides these requests, I have asking another ones to the
H.C.R. Office, the Ivory Coast Government, the Australian Govern-
-ment. Before I was a Mercantile Navy Officer aboard French Shell-
Dutch Tankers during three (03) years rolling up and down the East
Sea. Nowadays, with this past, I find difficulties more and more
to feed my sickly children.

So I wish to apply for Your Humanitarian Help. I am most
anxious to get Your Early Reply and should be very grateful for
a favourable consideration of my application. My sickly wife and
children and I, we are awaiting Your Early Reply,

Yours faithfully,



L Â M - C H í - H I Ế U
II7A Yersin P.I7 Q.I
Hồ Chí Minh City
VIETNAM South

ORDERLY DEPARTURE PROGRAM OFFICE
Pan Jalehum Building
127 South Sathorn Road
Bangkok 10120
THAILAND

II7A Yersin - P.I7 - Quan I
Hố Chí Minh City
VIET NAM (South)

Hồ Chí Minh City, Dec. 10th 1988,

Dear Sirs,

I, undersigned L A M & C H I - H I E - U

residing at II7A Yersin, P.I7, Quan I, Hồ Chí Minh City, Vietnam
being Lieutenant Jg. RVN Navy, RVNAF., promoted Lieutenant on
....1975, Executive Officer at Đông Tâm Naval Base, T.F.

214, RVN Navy, RVNAF.

ex-OJT at R.D. 594 and R.D. 553 (USN from 1969 to 1970), and then
Staff-Officer at US-VN-KPC Joint Forces General Headquar-
ters aboard USNS-YRBM 21 (from 1970 to 1972)

bearing S.n. 63A703 641, RVN Navy, RVNAF.

been Reeducated in Reeducation Camps from MAY 1975 to SEPT.
1980, about 5 years 5 months 5 days,

have the honour to respectfully remind You that
myself I have sent to Your Office at Bangkok (THAILAND) many ap-
-plications, about more 07 (SEVEN) humble requests begging Your
Humanitarian Spensership to permit us, my large family and I settle
for good in the United States as following:

-postal no 182, Dec. 25th 1980

-postal no 345, Ap. 2nd 1982

-postal, Aug, 08th 1982

-postal no 648, Aug, 01st 1986

-postal no 031, Aug. 10th 1987

-postal no, Jun. 30th 1988

-postal no, Nov. 10th 1988

enclosed each one all necessary documents refer-
-ring to our cases. And as You know, Dear Sirs, forever in a very
great poverty, penniless, jobless, ill-health, I have in charge of an
ill-health large family (one sickly wife and five underfed gre-
-wing children). So we are in a very gigantic anxiety to hear soon-
-ner and sooner from Your Office. Would You please, Dear Sirs, take
into account our emergency Case. My very miserable family and I are
dying. We have no closer relatives, no closest relatives abroad but
further friends and especially in the United States. My parents too
old, my siblings do not have the chance to leave the country becau-
-se of poverty. So we are always at death's door day after day. We
should not commit collective suicide because of Our Lord, The Amigh-
-ty Jesus Christ who saveth my short life many terrific occasions
So we ought to survive with God's Bless thanks to alms, just staying
up forever Your Humanitarian Intervention happen at our slums
however with Job's patience. We cannot find out appropriate words
describing our dizzy situation, our ghostly corpses. We are living
upon nothing, increasing gigantic debts by sending and sending our
S.O.S. to Your So High Office. So, Dear Sirs, would You please dare
look into our request and let us hear very sooner and sooner
from You and Your Office.

Besides these applications, we have asking Refu-
-gee Visas to the H.C.R. Office, the Ivory Coast Government, the
Australian Government, the French Government enclosing my mercanti-
-le navy officer's certificates graduated from R.V.N. Navigators
College, Saigon. I was a mercantile navy officer aboard French-
Dutch ocean tankers from 1964 to 1967.

According to the US-SRVN Agreement we are told to ask Exit Visas with the Local Government. So like everybody, we have just sent our Exit Visas Requests for the whole family near the Local Government and are told to hand in right now the U.S.L.O.I. that until so far we cannot get from Your Office if we want to achieve the first steps of our Exit Visas Requests Rules. So as You see, Dear Sirs, we have sent numerous formal applications to Your Office by registered airmail and we do not have the least chance to get Your so Precious L.O.I., nor the smallest document from. As You know, Dear Sirs, we are in Great Need of Your so Precious L.O.I.

So, Dear Sirs, hoping greatly You would take a very favorable consideration to our urgent application, wishing at last we can sooner and sooner get by the fastest way Your Precious L.O.I., awaiting very anxiously Your Earlier Precious Reply, we remain,

Sincerely yours,

L A M - C H I - H I E U

P.S. we enclose here again three (03) documents

- A copy of My Release Certificate
- A copy of My Mercantile navy officer's certificate
- A copy of Our Exit Visas Requests Receipt

Let us suggest Your Office an address to whom You can use for information if necessary.

Mr. LUONG THE CHAU

(c/o Mme NGUYEN THI CONG)

185 Avenue de la Couronne

1050 BRUXELLES

BELGIUM

580

QUỐC HẠNG

Số: 967

QUỐC HẠNG

26 tháng 09 năm 1977

0:0:3:6:8:0:0:3:1:6:2

X

Căn cứ chỉ thị số 316/TCTN ngày 22 tháng 3 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ về nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và chính sách đối với binh sỹ, nhân viên có quan chính quyền cũ chế độ cũ về dân, chính sách phân bổ hiện tại, tập trung cải tạo.

Căn cứ thông tư liên tịch số 10/TT-LT ngày 2 tháng 11 năm 1977 về việc thực hiện chỉ thị số 316/TCTN ngày 22 tháng 3 năm 1977 của Thủ tướng Chính phủ.

Thị hành quyết tình thế số 112 ngày 15 tháng 8 năm 1980 của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ.

QUỐC HẠNG

LÂM CHI HIẾU

Sinh quán : Sài Gòn
Trú quán : 117 Yersin phường 17 Quận 1 - TP Hồ Chí Minh
Số lính : 63A 7026/1 Cấp bậc Trung úy Chức tước Chỉ huy phó
Chức vụ : Chỉ huy hai quân Trong bộ máy chính quyền quân sự và các tổ chức chính trị phân bộ cũ chế độ cũ.

Khi về phải trình báo ngay giấy này với ủy ban nhân dân, công an xã, phường hoặc Huyện, quận. Quận 01 Tỉnh thành phố

TP Hồ Chí Minh và phải tuân theo các qui định của ủy ban nhân dân, thành phố và việc quản chế nơi cư trú và các mặt quản lý khác.

Không cư trú trong thành phố Hồ Chí Minh do UBND TP quy định nơi cư trú.

- Thời hạn quản chế : 12 tháng (mười hai)
- Thời hạn đi đường : 01 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại)
- Tiền và lương thực từ trước : 25 đ (hai năm)

Lưu ngón tay trở phải
Củ : Lâm Chi Hiếu

Danh bản số : 2222

Lập tại : QK 7

Ấn ký của người lập

THI
Đã duyệt

Lâm Chi Hiếu Chức vụ: Nguyễn Đình Cung

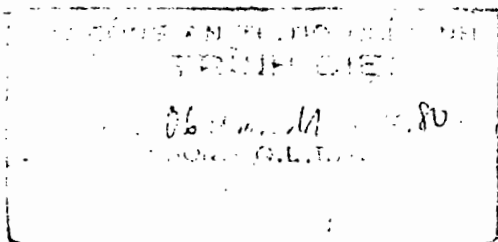
Chứng thực.
Anh: Lâm - Cửu - Hồ Văn Cơ An
Cơ quan phòng Trữ Văn Phòng TTCT về:

Q1: Ngày 24-09-1980.

P. Trưởng A. phòng Q1

[Signature]

Minh Hoàng



REPUBLIQUE DU VIETNAM

-000-

SECRETARIAT D'ETAT AUX TRAVAUX PUBLICS
ET AUX COMMUNICATIONS

---000---

DIRECTION DE LA NAVIGATION
SERVICE DE LA MARINE MARCHANDE

---00000000---

Saigon, le 22 Mai 1964

A T T E S T A T I O N

--o---o---o---o---

de succes a un examen conduisant a l'obte-
-tion d'un Brevet d'Officier de la Marine
Marchande

(Art. 63 de l'arrete du 27 Decembre 194

Je certifie que Monsieur LAM-CHI-HIEU,
ne le 25-11-1943 a Giadinh, a subi avec succes
les epreuves de la partie Theorie du BREVET DE
CAPITAINE AU GRAND CABOTAGE (session Mai 1964).

LE PRESIDENT DE LA COMMISSION PONT,

Signe : NGUYEN-VAN

Capitaine de Fregate de la Marine
Militaire

Signature de l'impetrant,
Signe: LAM-CHI-HIEU

LE PRESIDENT GENERAL
Signe et cachet:
NGUYEN-VAN-DAT

L'interesse ne peut pretendre benefici-
des droits et prerogatives attaches au
Brevet de Capitaine au Grand Cabotage
que lorsqu'il justifie d'avoir ete rec-
a la partie "Application" du dit brevet

/ S A C Y B A N C H A N H /

KBC.3386, ngay 16 thang 06 nam 1973

Hai-Quan Dai-Uy PHAN-THANH-SU

Chi-Huy-truong Giang-Doan 51 Tuan-Tham BO TU LENH LUC LUONG TUAN THAM

Hai-Quan Dai-Uy TRUONG-THANH-VIET BO CHI HUY LIEN DOAN I TUAN THAM

Chi-Huy-Pho

VIET-NAM CONG-HOA

BO QUOC-PRONG

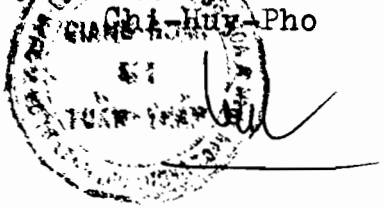
BO TONG THAM HUU QLVNCH

HAI QUAN

BO TU LENH LUC LUONG TUAN THAM

BO CHI HUY LIEN DOAN I TUAN THAM

GIANG-DOAN 51 TUAN-THAM



Viet Nam, TP Hồ Chí Minh, ngày 24.01.1989,
Kính thưa Bà,

Chúng em mao mui vô phép làm phiền Bà. nhưn
vô lá thư, nhớ nion này. Chúng em xin tư giới thiệu lư
Cựu HQ. Trung úy QLVNCH, đã đi học tập 5 năm 5 tháng
... kính xin Bà vui lòng quan tâm đến thăm trang của
gia đình chúng em.

Như trong lá đơn khiến mai mã em, kính chào Bà
vui lòng chuyển đến ODP Washington và ODP Bangkok
em là nguyên Officier de la Marine Marchande làm
ở tàu viễn dương của Cty Angkor do Shell VN quản lý
xưa kia (em xin đính kèm bằng cấp certifié ở đơn vị QĐ.
cũ của em), là HQ. Trung úy QLVNCH, Quyền chỉ huy phó
Căn cứ HQ. Đồng Tâm (được thăng cấp Đ/ủy nhưng chưa
nhận Quyết Định 1975) đã đi "học" từ May 75 đến
Sept. 80. Hiện làm vào cảnh jobless thêm gần 10
và 5 con, không cách nào tả cho xác thực thăm trang
cũng. cực cực khổ của em và gia đình từ 75 đến nay
(xin đính kèm Giấy Ra Trại). Vợ, kẻ giao, vốn yếu
kém hay bệnh tật, 5 đứa con, đứa út đang dinh dưỡng
nặng có "hàng" trong quân, đứa giữa polio từ 75
và luôn điểu trị, đứa lớn vì lý lịch của em "rời Đại
Hoc, thất học, toàn bỏ lơ xiết, nhưn nhóc, thiếu ăn
thiếu trăm bề. Bản thân em. thì kính thưa Bà, sức
tân 90%, răng tóc, tan dần, thuốc men không hề xiết
Nhiệm từa bên vô, dưới 1 giàn nhà mục nát hít phùng
sua chúa, mùa dốt nắng dơi, gió lộng khắp vì vách
nhà vắn mục trên 100 năm, không, rõ. Khi nào, toàn
bỏ sụp đổ, để bẹp gia đình cũng khổ, chúng em thôi
Hiện đư phùng cũng bó tay không cách giúp đỡ,
chỉ cho mướn, mọi đóng góp xã hội thông thường, liệt
chúng em vào hàng "Khó Khăn đủ bề"

Do đó em đã như mọi người bạn đồng cảnh đồng
trai với em, chỉ vay nỏ năng lực, làm mọi đơn ODP
HCH ngay từ khi "Ra TRẠI" và luôn phải vay tráp
mắc dư đã, đang, sẽ poverty-stricken, sống như
Hlms của chòm xóm, bạn bè hảo tâm xa gần,

đề' gọi đơn tiếp. May nhờ' được các bạn giúp,
em - vô phép đến xin Bà, nơi duy nhất Cũn
Giúp hiệu nhất cho chúng em, em và vô
vũ 5 con, cũng nhỏ' cũng cù' đây. Thực vậy như' em
đã nêu rõ trong lá đơn. mà, em kính nhờ' Bà vui
lòng chuyển dùm, ăn cần gửi gắm có' hiệu quả
dùm bởi vì các đơn em đã gửi đến KHÔNG THẤY
HỒI ÁM. Bên này em đã đi nộp đơn xin Xuất Cảnh
(em kính xin gửi Bà bản gas) và đang cần Giấy
LỖI hoặc GIẤY NHẬP CẢNH, mà em không rõ' nguyên
do nào ODP Thailand vẫn chưa cấp cho. Kính xin
Bà vui lòng quan tâm giúp đỡ' chúng em hầu sớm
có' LỖI hoặc GIẤY NHẬP CẢNH và'Brien hồ' dùm
em hoàn, cảnh vô' cũng nhỏ' phần của chúng em từ
1975 đến nay, không có' người thân ruột 5' Mỹ (tất
cả anh em cũn hạ ở' quan QL VNCH, các em, cũn ở'ien
chức VNCH, bà em, cũn hiện trú ở' Tiểu học gần Anh đến
"liệt" ở' "nhà"). Kính xin Bà vui lòng can thiệp dùm
hình cần xác minh qua' khu' thì em chỉ' còn HQ.
Thầy Nguyễn Xuân Sơn thân thiết ở' ^{đang ở' bên} HQ. Thiệu tá' Nguyễn
Xuân Biên, cũn đơn vị trưởng mới ^{hiện như'} ở' Mỹ, Lt Col.
Smelley USA và Lt Pepper, Lt Goodwin các US. Adv.
của em... hoặc người chuyển dùm em tại Bà con xa
Ngân Nguyễn 1032 Saddlewood Drive San Jose
CA 95121, người bạn thân ở' hiện tại em Lương Thị
Chau 185 Avenue de la Couronne 1050 Bruxelles, Belgium.
Trong niềm hy vọng Bà vui lòng quan tâm cứu
đỡ' sự sống chết của em và gia đình, sớm nhận
GIẤY Nhập Cảnh và lịch được xét cho đến đình cư
kính xin Bà nhân nơi đây tấm lòng vô' cùng biết
ơn của chúng em. Chúng em rất mong Bà hồi âm.

NB: Em xin đính kèm 5 (năm)
- đơn gửi ODP Washington
- đơn gửi ODP Thailand
- giấy ra trai của em
-'Brien nhân xin Exit Visa
- bản' hàng hải năm 1966

hay kính,
chúng em

Chau



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÂM CHÍ HIẾU
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: 117A Yersin, P. Pham Ngou Lao, Q. 1 (family residing) 32/319 Nguyen van Nghi
P. 7, Q. Go Vap (own address)

Date of Birth: 25 - 11 - 1943 Place of Birth: Hanh thong, Go Vap, Gia Dinh
Thang - Ngay - Nam

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Jg. RVN Navy - Defence Officer then
(Rank & Position) Acting Assistant Commanding Officer Dong Tam Naval Base

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 1975 To October 1980
(Thang - Ngay - Nam) Years: 5 Months: 5 Days: 5

3. SPONSOR'S NAME: TAI NGUYEN QUYEN
(Neu co) Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>NGAN NGUYEN</u>	<u>Cousin</u>
<u>TAI NGUYEN QUYEN</u>	<u>Wife's cousin</u>
<u>QUOT NGUYEN QUYEN</u>	<u>- id -</u>
<u>MINH NGUYEN</u>	<u>- id -</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÂM CHI' HIẾU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	24-7-1948	Spouse
LÂM - HÒA - HIỆP (has to do his military service from February 1990 in SRVNAF.)	13-2-1970	Son
LÂM - THỊ - CẨM - HỒNG	31-8-1971	Daughter
LÂM HÒA HIỂN	11-7-1973	Son
LÂM HIẾU HẢO	18-11-1975	Son
LÂM HIẾU HẢI	28-10-1984	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

Wife and children are residing at 117A Yersin
P. Pham Ngu Lao Quan 1, HCM city

6. ADDITIONAL INFORMATION :

- My son LÂM-HÒA-HIỆP is obliged to do his military service from February 28th 1990 for 3 years in SRVN Armed Forces
 - Because of political past, I am obliged to move to 32/319 Nguyễn Văn Nghi, F. 7, Quan Go Vap, HCM city to live near my old parents and siblings. However, my mailing address is always 117A Yersin P. Pham Ngu Lao, Quan 1, HCM city.
- Please would you inform OOP Office Thailand because of bad local postal service -

LUTHERAN IMMIGRATION AND
REFUGEE SERVICE

QUESTIONNAIRE / AFFIDAVIT OF RELATIONSHIP
(To be completed by U.S. Relative)

SECTION 1

My name is QUOI QUYEN NGUYEN
Other names I have used NGUYEN QUYEN QUOI
My date of birth Dec 23, 1949
My place of birth Cholon, South VIETNAM
My present address _____

My phone number is _____

SECTION 2

I entered the U.S. on APR 19, 1980 (date) from VIETNAM (country)
My status in the U.S. is ☐ Parolee ☐ Permanent Resident
☒ U.S. Citizen ☐ Conditional Entrant
My ALIEN REGISTRATION NUMBER is: A-23 878 676
My NATURALIZATION CERTIFICATE NUMBER is: 12596256
Voluntary Agency USCC

SECTION 3

These are my immediate relatives whom I have requested to join me from Vietnam:

NAME	RELATIONSHIP TO ME	DATE & PLACE OF BIRTH	PRESENT ADDRESS VIETNAMESE EXIT PERMIT #	I HAVE FILE AN IMMIGRANT VISA PETITION	IF YES: CITY OF INS OFFICE	DATE FILED	DATE APPR.	COUNTRY PETITION WAS SENT TO:
LAM CHI HIEU - my cousin's husband		Nov 25, 1943, Gia Dinh	HTA Yersin Quân nhất, Ho CHINH city	NO YES				
NGUYEN THICAM NHUNG	Cousin	July 24, 1948, Saigon	same					
LAM HOA HIEP	Nephew	Feb 13, 1970, Saigon	same as above					
LAM THI CAM HONG	Niece	August 31, 1971, Saigon	same as above					
LAM HOA HIEN	Nephew	July 11, 1973, Saigon	same as above					
LAM HIEU HAO	Nephew	Nov 18, 1975, Saigon	same as above					
LAM HIEU HAI	Nephew	Oct 28, 1984, Saigon	same as above					

These are persons whom I have requested to accompany my relative(s) from Vietnam:

SECTION 4

The following are persons whom I would like to join me from Vietnam (listed in SECTION 3). AND who were closely associated with U.S. programs, U.S. government organizations, or U.S. firms in Vietnam before April 1975:

NAME	DESCRIPTION OF ASSOCIATION (if possible include dates, positions, supervisors, nature of duties, awards, etc.)
LAM CHI HIEU	Lieutenant Jg RVNNavy, RVNAF promoted Lieutenant on APR 1975. Executive Officer at DONG TAM Naval Base, TF214, RVNNavy, RVNAF
	ex OTT at R.D 594 and R.D 553 (USN from 1969 to 1970). Staff Officer at US UNKPC Joint Forces Headquarters aboard USNS-ARBH 21 (from 1970 - 1972)
	Bearing S.N 63A702641, RVNNavy, RVNAF.
	Being in Reeducation Camps by Communist from May 1975 to Sept 1980

SECTION 5

These are the rest of my family members NOT listed in SECTION 3. (Please include your parents, brothers, sisters, spouse, and children. Please include person who are deceased as well.)

NAME	RELATIONSHIP	DATE/PLACE OF BIRTH	PRESENT ADDRESS
BAU QUYEN NGUYEN	Father	Feb 16, 1916 VIETNAM (South)	6713 St Augustine Rd # 137, Jacksonville FL 32217
LOI THI LE	Mother	Aug 7, 1920 VIETNAM (South)	Same as above
NINH THI QUYEN NGUYEN	Sister	Nov 8, 1942 VIETNAM (South)	Same as above
THO QUYEN NGUYEN	Brother	May 23, 1951 VIETNAM (South)	Same as above
PHUOC THI QUYEN NGUYEN	Sister	Jan 23, 1953 VIETNAM (South)	Same as above
LOC THI QUYEN NGUYEN	Sister	June 11, 1954 VIETNAM (South)	Same as above
TOAN THI QUYEN NGUYEN	Sister	Apr 30, 1959 VIETNAM (South)	Same as above
TAI QUYEN NGUYEN	Brother	Dec 26, 1944, VIETNAM (South)	2561 WRIGHTSON DR, JACKSONVILLE, FL 32223

If you are married:

NAME OF WIFE/HUSBAND	DATE/PLACE OF BIRTH	PRESENT ADDRESS
CHI KIM LE	May 6, 1966	

Give the date and place where you were married:

August 20, 1987 Jacksonville, Florida

SECTION 7

I swear that the above information is true to the best of my knowledge.

Signature Xuan Q Nguyen Date 11/27/89

Subscribed and sworn to before me,

Signature of Notary Public

Judith Brown

this 27th

day of 1989

Notary Public
State of Florida at Large
My Commission Expires:
January 22, 1993

My commission expires November
Notary Public
State of Florida at Large
My Commission Expires:
January 22, 1993

100-100000-100000-100000

367

100-443887-210-100

0:03:6 1:03:462

~~CONFIDENTIAL~~

Đã nêu lại bài số 346 của "Tạp chí Văn học" số 1 năm 1963 của Hội đồng Nhà văn Việt Nam, trong đó có bài của ông Nguyễn Đình Thi về tác phẩm "Đường đời" của ông. Ông đã nêu những ý kiến của ông về tác phẩm này, và ông đã nêu những ý kiến của ông về tác phẩm này.

Định chế thông tư liên tịch số 10/1977-ĐT, ngày 2 tháng 11 năm 1977 và việc thực hiện chế độ này. (Đã được ban hành từ ngày 1.11.1977)

Thị trấn quyết định của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ. 12. 15. 8. 1980

Sinh năm : 1950
 Nơi sinh : Thị trấn Phước Mỹ, Quận 1 - TP. Hồ Chí Minh
 Số nhà : 63A/126/1/1 Tổ dân phố Trương Mỹ - Chi Lăng Phố
 Chức vụ : Chủ tịch Hội Cựu chiến binh Đoàn bộ này chính quyền quân sự
 và các tổ chức chính trị xã hội địa phương.

Hai vệ phải trực tiếp thành ngay giữa nhà với dự ban nhân dân, công an xã, phòng thuế huyện. Quản lý Tỉnh thành phố

Thầy Chủ Minh... .. là một học sinh giỏi của trường
Đông Anh, thành phố và việc quản lý của anh em và các thầy cô giáo khác.

Không có trụ trong ảnh pho Hồ Chí Minh do iEND-IT.
Quy định nơi có trụ.

- Thời hạn triển khai : 12 tháng (mười hai)
- Thời hạn thi công : 01 ngày (một ngày cấp giấy ra bãi)
- Tiền và lương thuộc địa điểm : 50 đ (hai năm)

Lăn ngón tay số phải
Củ : Lăn Chu Biện
Danh bản số : 2212

Lập tại : 21/11/73

Đầu ký của người này
 là một người...

FILED GIAT. THE

[Handwritten signature]

Page 1

Hà Nội, ngày 24-09-1980
Cơ quan Trường Trung Học PTCT về:

Q.1: Ngày 24-09-1980

L. Trường PTCT về Q.1

Đ. Trường PTCT về Q.1

Minh Cường

SỞ CÔNG AN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐÃ TRÌNH DIỆN
Ngày 24-09-1980
THƯỜNG QUẢN LÝ



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____
VEWL.#: _____
I-171#: Y NO
EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LÂM CHÍ HIỂU
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)

Current Address: 117A Yersin, P. Pham Ngu Lao, Q. 1 (family residing) 32/319 Nguyen van Nghi
P. 7, Q. Go Vap (own address)

Date of Birth: 25 - 11 - 1943 Place of Birth: Hanh Thong, Go Vap, Gia Dinh
Thang - Ngay - Nam

Previous Occupation (before 1975) Lieutenant Jg. RVN Navy - Defence Officer then
(Rank & Position) Acting Assistant Commanding Officer Dong Tam Naval Base

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 1975 To October 1980
(Thang - Ngay - Nam) Years: 5 Months: 5 Days: 5

3. SPONSOR'S NAME: TAI NGUYEN QUYEN
(Neu co) Name
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

Name, Address & Telephone Number	Relationship
<u>NGAN NGUYEN</u>	<u>Cousin</u>
<u>TAI NGUYEN QUYEN</u>	<u>Wife's cousin</u>
<u>QUOT NGUYEN QUYEN</u>	<u>- id -</u>
<u>NINH NGUYEN</u>	<u>- cd -</u>

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : LÂM CHI HIẾU
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
NGUYỄN THỊ CẨM NHUNG	24-7-1948	Spouse
LÂM - HÒA - HIỆP (has to do his military service from February 1990 in SRVN AF.)	13-2-1970	Son
LÂM - THỊ - CẨM - HỒNG	31-8-1971	Daughter
LÂM HÒA HIỂN	11-7-1973	Son
LÂM HIẾU HẢO	18-11-1975	Son
LÂM HIẾU HẢI	28-10-1984	Son

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

Wife and children are residing at 117A Yersin
P. Pham Ngu Lao, Quan 1, HCM city

6. ADDITIONAL INFORMATION :

- My son LÂM - HÒA - HIỆP is obliged to do his military service from February 28th 1990 for 3 years in SRVN Armed Forces
- Because of political past, I am obliged to move to 32/319 Nguyễn Văn Nghi, F. 7, Quan Go Vap, HCM. city to live near my old parents and siblings. However, my mailing address is always 117A Yersin P. Pham Ngu Lao, Quan 1, HCM city.
- Please would You inform ODP Office Thailand because of bad local postal service -

TS: 167

0:03:6 0:03:462

X

Đã được... Tổng...
cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...
cơ quan chính quyền của...
tổng cục...

Đã được... Tổng...
cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam...
cơ quan chính quyền của...
tổng cục...

Thị trấn...
của Bộ Trưởng Bộ Nội Vụ.

Sinh quán : Sài Gòn
Trên quốc : 117 Yerson phường 17 Quận 1 - TP Hồ Chí Minh
Số nhà : 63A H2C/1/1 Bộ đội Đường ray - Chi khu phố
Chức vụ : Cán bộ hai quân Trong bộ máy chính quyền quân sự
và các tổ chức chính trị và an ninh của địa phương.

Đã và phải trực tiếp trình ngay giấy này với ủy ban nhân dân, công an
xã, phường hoặc huyện, quận. Quận 1 Tỉnh thành phố

Hồ Chí Minh...
Đã và phải trực tiếp trình ngay giấy này với ủy ban nhân dân, công an
xã, phường hoặc huyện, quận.

Không cư trú trong thành phố Hồ Chí Minh do ở BVND-TP
Quy định nơi cư trú.

- Thời hạn quản chế : 12 tháng (mười hai)
- Thời hạn bị quản : 1/1 ngày (kể từ ngày cấp giấy ra trại)
- Tiền và lương, thực phẩm : 500 đ (hai năm)

Lấn ngón tay số phải
Của : Tam Chiếu
Danh bân số : 2222

Số ký của người...
p...

GIAM: THI

Lập tại : 07/11/72

Trần Trần Trần

Hà Nội, ngày 24-09-1980
Cơ quan phòng Trưng Diên Bồi TTCT về

Q: Ngày 24-09-1980
P: Trưởng Cơ quan

[Signature]
Minh Long

SỞ CÔNG AN T. HỒ CHÍ MINH
ĐÃ TRÌNH DIỆN
Số 06.01.01.01 - 13.80
THÔNG Q. L. H. H.

3/12/89

Kính gửi Bà Thơ :

Tôi có người chú tên : Lâm chú Hiếu,
hiện đang kẹt ở Vietnam -

Chú tôi có gửi các đơn sau đây
và nhờ tôi chuyển đến tay Bà

- Đơn ODP Washington
- Đơn ODP Thái Lan
- Giấy ra trại
- Biên nhận xin Xuất Cảnh
- Bằng Cấp Sĩ Quan Hàng Hải
- Và bộ thư gửi cho Bà

Nhờ Bà giúp đỡ chú tôi và gia đình,
cần thiệp dùng để xin LOI hoặc
giấy nhập cảnh - Và nhờ Bà xác
tín dùng xem case của chú tôi có
tủ điều kiện để qua Mỹ tái sinh
cử không ? Bên Bà có cần thêm
chi tiết hoặc giấy tờ nào khác, xin
Bà vui lòng liên lạc với tôi :
Mrs' NGA KHUU

Hành thực cảm ớn Bã

Chào Bã

Ngathun

Bà Khắc Minh Thờ Lâm chí Hiếu
P.O. Box 5735 32/319 Nguyễn-văn-Nghị Gò Vấp,
Arlington VA 22205-0535 February 28th 1990,
USA

Kính thưa Bà,

Tui em đã nhận được lá thư cũng đơn của Bà và Quý Hôn ngày 19. Tui em vô cùng xúc động và vội vã phúc đáp lại.

Tui em kính trình Bà rõ: Do sự "đôi xử phân biệt", chính trị tui em mới lâm vào tình trạng kinh tế nghèo khổ. Do có người thân sinh phục vụ chế độ cũ, các con lớn của tui em không lọt vào ngưỡng của Đại Học theo nguyên-vọng từ năm 1987 đến nay. Do có người chống phục vụ chế độ cũ, vợ em phải bỏ thời việc. Ngay cả bản thân em, mặc dù có 1 trình độ khoa học (bằng Sĩ Quan Hàng Hải Thương thuyền năm 1964) đang học luyên, em vẫn tìm không được việc làm thích ứng cho khả năng đi biển của em. Và ngân môn trái trở khác nữa. Tui em chỉ đơn cử đó lược qua cho Bà hiểu rõ, thông cảm nỗi gian truân tui em đã ngậm đắng nuốt cay từ 75 đến nay. Hài Bà sớm vận động cho tui em sớm đăng ^{đăng} lên trên US. Interview's list và v.v. ...

Do những trở ngại ấy, bản thân phải di chuyển về Quận Gò Vấp theo 1 địa chỉ khác

cho bản thân em, mà thôi. Con và con em thì
vẫn ở địa chỉ cũ. Tất cả liên lạc thì từ năm
ở địa chỉ cũ. Vậy kính xin bà vui lòng thông
báo diem tui em, sẽ đổi thay địa chỉ tui em
nếu gửi thư trực tiếp qua Thailand thì không
tắm báo. Tui em xin cảm.

Mailing Address: 117A Yersin, P. Pham Ngu Lao
Quận 1, HCM City

Residing address: (riêng bản thân em)

32/319 Nguyễn Văn Nghi P. 7, Q. Gò Vấp

Residing address (của vợ con em)

117A Yersin, P. Pham Ngu Lao, Q. 1

hầu Bà vui lòng một lần nữa, thông báo cho
ODP Thailand nắm vững ^{điểm} ~~hầu~~ cấp US list và cho
lên Interview's list, Medical Exam, Flight list
v.v... ^{thực} ~~cho~~ chính xác diem tui em -

Thêm vào ^{các} ~~vào~~ việc trên, hiện 1 đứa con của
tui em tên Lâm Hòa Hiệp sinh 13-2-1970 kết trong
quân ngũ Quân đội CHXH CN. VN. kể từ 28.2.1990
này nên rất mong có US list để sớm rời khỏi quân đội.

Trong niềm hy vọng Bà và Quý thối quan tâm của
giúp gia đình tui em thoát khỏi gian truân, kính
xin Bà và Quý thối ghi nhận nỗi đau tâm lý
vô cùng biết ơn của tui em,

— Nay kính
—
Lâm chi Hiếu

Bà Khim minh T
P.O. Box 5735
Arlington VA 2220
USA

P.S. Tôi em hành xử đúng như theo
+ 2 lá đôn + 2 giấy Ra trai +

7-10-1964

1. The first part of the paper is devoted to a review of the literature on the topic.

1. The first part of the document is a list of names and addresses, which appears to be a directory or a list of contacts. The names are written in a cursive script, and the addresses are listed below them.

under that of "The People's Party," and the latter
under that of "The People's Party," and the latter
under that of "The People's Party," and the latter

The new 2.5L 4-cyl. engine, with 150 hp, 100 mph.

[illegible]

1992 = 33 + 23 = 56 (100% of 56 = 100%)

3500 25 35 45 55 65 75 85 95 105 115 125 135 145 155 165 175 185 195 205 215 225 235 245 255 265 275 285 295 305 315 325 335 345 355 365 375 385 395 405 415 425 435 445 455 465 475 485 495 505 515 525 535 545 555 565 575 585 595 605 615 625 635 645 655 665 675 685 695 705 715 725 735 745 755 765 775 785 795 805 815 825 835 845 855 865 875 885 895 905 915 925 935 945 955 965 975 985 995 1005 1015 1025 1035 1045 1055 1065 1075 1085 1095 1105 1115 1125 1135 1145 1155 1165 1175 1185 1195 1205 1215 1225 1235 1245 1255 1265 1275 1285 1295 1305 1315 1325 1335 1345 1355 1365 1375 1385 1395 1405 1415 1425 1435 1445 1455 1465 1475 1485 1495 1505 1515 1525 1535 1545 1555 1565 1575 1585 1595 1605 1615 1625 1635 1645 1655 1665 1675 1685 1695 1705 1715 1725 1735 1745 1755 1765 1775 1785 1795 1805 1815 1825 1835 1845 1855 1865 1875 1885 1895 1905 1915 1925 1935 1945 1955 1965 1975 1985 1995 2005 2015 2025 2035 2045 2055 2065 2075 2085 2095 2105 2115 2125 2135 2145 2155 2165 2175 2185 2195 2205 2215 2225 2235 2245 2255 2265 2275 2285 2295 2305 2315 2325 2335 2345 2355 2365 2375 2385 2395 2405 2415 2425 2435 2445 2455 2465 2475 2485 2495 2505 2515 2525 2535 2545 2555 2565 2575 2585 2595 2605 2615 2625 2635 2645 2655 2665 2675 2685 2695 2705 2715 2725 2735 2745 2755 2765 2775 2785 2795 2805 2815 2825 2835 2845 2855 2865 2875 2885 2895 2905 2915 2925 2935 2945 2955 2965 2975 2985 2995 3005 3015 3025 3035 3045 3055 3065 3075 3085 3095 3105 3115 3125 3135 3145 3155 3165 3175 3185 3195 3205 3215 3225 3235 3245 3255 3265 3275 3285 3295 3305 3315 3325 3335 3345 3355 3365 3375 3385 3395 3405 3415 3425 3435 3445 3455 3465 3475 3485 3495 3505 3515 3525 3535 3545 3555 3565 3575 3585 3595 3605 3615 3625 3635 3645 3655 3665 3675 3685 3695 3705 3715 3725 3735 3745 3755 3765 3775 3785 3795 3805 3815 3825 3835 3845 3855 3865 3875 3885 3895 3905 3915 3925 3935 3945 3955 3965 3975 3985 3995 4005 4015 4025 4035 4045 4055 4065 4075 4085 4095 4105 4115 4125 4135 4145 4155 4165 4175 4185 4195 4205 4215 4225 4235 4245 4255 4265 4275 4285 4295 4305 4315 4325 4335 4345 4355 4365 4375 4385 4395 4405 4415 4425 4435 4445 4455 4465 4475 4485 4495 4505 4515 4525 4535 4545 4555 4565 4575 4585 4595 4605 4615 4625 4635 4645 4655 4665 4675 4685 4695 4705 4715 4725 4735 4745 4755 4765 4775 4785 4795 4805 4815 4825 4835 4845 4855 4865 4875 4885 4895 4905 4915 4925 4935 4945 4955 4965 4975 4985 4995 5005 5015 5025 5035 5045 5055 5065 5075 5085 5095 5105 5115 5125 5135 5145 5155 5165 5175 5185 5195 5205 5215 5225 5235 5245 5255 5265 5275 5285 5295 5305 5315 5325 5335 5345 5355 5365 5375 5385 5395 5405 5415 5425 5435 5445 5455 5465 5475 5485 5495 5505 5515 5525 5535 5545 5555 5565 5575 5585 5595 5605 5615 5625 5635 5645 5655 5665 5675 5685 5695 5705 5715 5725 5735 5745 5755 5765 5775 5785 5795 5805 5815 5825 5835 5845 5855 5865 5875 5885 5895 5905 5915 5925 5935 5945 5955 5965 5975 5985 5995 6005 6015 6025 6035 6045 6055 6065 6075 6085 6095 6105 6115 6125 6135 6145 6155 6165 6175 6185 6195 6205 6215 6225 6235 6245 6255 6265 6275 6285 6295 6305 6315 6325 6335 6345 6355 6365 6375 6385 6395 6405 6415 6425 6435 6445 6455 6465 6475 6485 6495 6505 6515 6525 6535 6545 6555 6565 6575 6585 6595 6605 6615 6625 6635 6645 6655 6665 6675 6685 6695 6705 6715 6725 6735 6745 6755 6765 6775 6785 6795 6805 6815 6825 6835 6845 6855 6865 6875 6885 6895 6905 6915 6925 6935 6945 6955 6965 6975 6985 6995 7005 7015 7025 7035 7045 7055 7065 7075 7085 7095 7105 7115 7125 7135 7145 7155 7165 7175 7185 7195 7205 7215 7225 7235 7245 7255 7265 7275 7285 7295 7305 7315 7325 7335 7345 7355 7365 7375 7385 7395 7405 7415 7425 7435 7445 7455 7465 7475 7485 7495 7505 7515 7525 7535 7545 7555 7565 7575 7585 7595 7605 7615 7625 7635 7645 7655 7665 7675 7685 7695 7705 7715 7725 7735 7745 7755 7765 7775 7785 7795 7805 7815 7825 7835 7845 7855 7865 7875 7885 7895 7905 7915 7925 7935 7945 7955 7965 7975 7985 7995 8005 8015 8025 8035 8045 8055 8065 8075 8085 8095 8105 8115 8125 8135 8145 8155 8165 8175 8185 8195 8205 8215 8225 8235 8245 8255 8265 8275 8285 8295 8305 8315 8325 8335 8345 8355 8365 8375 8385 8395 8405

... and ...

1. The first step is to identify the problem or question that needs to be answered. This involves understanding the context and the specific requirements of the task.

2000 年 12 月 15 日 星期五

Journal of Management Studies, 19(6), 701-718.

1944-1945

Tui em
của Bà và d
đồng và vớ
Tui em
phân biệt"
tình trạng l
thân sinh
của tui em
Học theo
nay. Do
cũ, vợ em
thân em, m
sĩ Quan thà
hiếm, em v
cho Khả nă
trở khác m
cho Bà hiể
em đã ngắ
Bà sớm và
US. Interview
Đo - nhữn
chuyến về c

Đo lường
Mức độ



From : Mrs NGA KHUU



- Xaus
- SY
- ODP

To : Mrs KHUC MINH THO
P.O. Box 5435
ARLINGTON, VA 22205-0835

Tai Q. Nguyen, M.D.



UNIVERSITY HOSPITAL
OF JACKSONVILLE

655 West Eighth Street
Jacksonville, Florida 32209

*- bang
- dy
- khu co hls
- lam dai hieu*



Families of Vietnamese Political Prisoners Ass.
P.O. Box 5435
Arlington, VA 22205-0635



NGUYEN QUYEN QUOI

Ba KHUC MINH THU
Chu Tich Hoi Gia Dinh
Tu Nhan Chinh Tri Viet
Nam
P.O Box 5435
Arlington, VA 22205-0635

From = MINH. NGUYEN



APR 03 1990

Hồ sơ Bồ Túc
Tên : LÂM. CHI. HIẾU

To = Mrs. KHÚC. MINH. THO
P.O. Box 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635

FAMILIES <

5435 10040304 ** CR 8009
***** AUTOMATED MAIL (MUM) *****

PO BOX 5435
ARLINGTON VA 22205-0635

